



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 13/2019

SƠN THÙ

(*Fructus Corni officinalis*)

SKS: H0119072.02

Quả chín đã phơi hay sấy khô, bỏ hạt của cây Sơn thù du (*Cornus officinalis* Sieb. et Zucc.), họ Thù du (Cornaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột và định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu đỏ.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Sơn thù (NIFDC-PRC), SKS: 121495-201303;

Chất chuẩn acid ursolic (NICPBP-PRC), SKS: 110742 -200516, HI: 100 % ($C_{30}H_{48}O_3$), tính theo nguyên trạng.

Chất chuẩn loganin (NIFDC-PRC), SKS: 111640 -201005, HI: 99,2 % ($C_{17}H_{26}O_{10}$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

- Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Sơn thù.
- Chất chiết được trong dược liệu** : 66,4 %, tính theo dược liệu khô kiệt.
PP chiết lạnh, dung môi là nước.
- Độ ẩm:** : 11,2 %
PP sấy (2 g, 105 °C, 5 h)
- Tro không tan trong acid** : 0,1 %
- Tro toàn phần** : 5,7 %

6. Định tính

Phương pháp SKLM

Phương pháp 1 : Quan sát dưới ánh sáng thường: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết màu đỏ tím có cùng màu và giá trị R_f với vết của acid ursolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch được liệu chuẩn Sơn thù.

Quan sát dưới ánh sáng tử ngoại ở bước sóng 366 nm: Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết có huỳnh quang màu vàng cam có cùng màu và giá trị R_f với vết của acid ursolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết có cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch được liệu chuẩn Sơn thù.

Trên sắc ký đồ của dung dịch thử xuất hiện vết có cùng màu và giá trị R_f với vết loganin trên sắc ký đồ dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch được liệu chuẩn Sơn thù.

7. Định lượng : 1,0 % loganin ($C_{17}H_{26}O_{10}$), tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
11/2024	11/2025	
11/2025	11/2026	

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2024

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>